

KẾ HOẠCH
Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày năm học 2025 - 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;
- Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;
- Quyết định số 543/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;
- Công văn số 886/SGDDT-GDTrH ngày 25/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;
- Công văn số 973/SGDDT-GDTrH ngày 29/8/2025 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên;
- Quyết định số 02/QĐ-THCS&THPT ngày 19/8/2025 của Hiệu trưởng trường THCS&THPT Quảng Khê về việc phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động năm học 2025-2026;
- Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy năm học 2024-2025 và điều kiện thực tế của nhà trường;

Trường THCS&THPT Quảng Khê xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi trên ngày năm học 2025-2026 như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh về Đức - Trí - Thể - Mĩ bao gồm giáo dục đạo đức, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục thể chất, nghệ thuật; phát triển năng lực ngoại ngữ, năng lực số, năng lực trí tuệ nhân tạo (AI), năng lực thẩm mỹ,... cho học sinh.

- Nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm không đúng quy định; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

- Tạo điều kiện cho học sinh phát huy khả năng, năng lực của học sinh thông qua các hoạt động ngoại khóa, nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm...

- Sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường, góp phần thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa để phát triển giáo dục.

2. Yêu cầu

- Thực hiện hiệu quả mục tiêu Chương trình giáo dục phổ thông 2018, bảo đảm về thời lượng dạy học các môn học và tổ chức các hoạt động giáo dục; không gây quá tải, phù hợp tâm sinh lý và sức khỏe học sinh nhà trường.

- Bảo đảm quyền lợi, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng của học sinh, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và đội ngũ giáo viên, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch dạy học khoa học, hợp lý, tránh quá tải.

- Phân bổ thời khóa biểu hợp lý giữa buổi 1 và buổi 2.

III. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO TỔ CHỨC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT về việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

- Cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng đủ điều kiện thực hiện việc dạy học 2 buổi/ngày. Thiết bị dạy học được sửa chữa, mua sắm bổ sung hàng năm.

- Đội ngũ giáo viên có trình độ đạt chuẩn trở lên, nhiệt tình, chịu khó, tích cực trong việc đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá và phương pháp dạy học.

- Các đoàn thể trong nhà trường hoạt động hiệu quả, phối hợp nhịp nhàng, chặt chẽ trong mọi hoạt động.

2. Khó khăn

- Một số giáo viên trẻ còn thiếu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và xử lý các tình huống đối với học sinh.

- Một số phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con em mình.

- Một số học sinh chưa xác định được động cơ, mục đích học tập.

3. Về đội ngũ

- Bảo đảm đủ số lượng, cơ cấu giáo viên đối với từng môn học và hoạt động giáo dục, nhân viên theo quy định hiện hành; 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên trở lên.

Vị trí	Số lượng	THPT	THCS	Ghi chú
Cán bộ quản lý	3			
Hiệu trưởng	1			
Phó hiệu trưởng	2			
Giáo viên	32			
Ngữ văn	5	3	2	
Toán	2	2		
Toán - Vật lí	2		2	
Khoa học tự nhiên	2		2	
Tiếng Anh	4	2	2	(1 CBQL)
Giáo dục Kinh tế và Pháp luật	1	1		
Giáo dục công dân	1		1	
Lịch sử	2	1	1	
Địa lí	2	2	0	(1 CBQL)
Sinh học - Địa lí	1	0	1	
Vật lí	2	2	0	
Sinh học	1	1	0	
Hóa học	2	2	0	(1 CBQL)
Tin học	2	1	1	
Giáo dục thể chất	2	1	1	
Giáo dục Quốc phòng và An ninh	1	1	0	
Âm nhạc	1	0	1	
Mĩ thuật	1	0	1	
Nhân viên	5			
Kế toán	1			
Thư viện	1			

Văn thư	1			
Y tế	1			
Bảo vệ	1			(Hợp đồng 111)
Tổng	40			

- Sắp xếp, phân công giáo viên đảm bảo tổ chức dạy học 2 buổi/ngày khoa học, đúng quy định, phát huy hết năng lực chuyên môn của giáo viên, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

4. Về Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Diện tích 22.757 m²; (Trong đó có sân tập thể dục cho học sinh 4.866 m²)

- Khuôn viên:

+ Sân trường: 2.370 m².

+ Tường rào: đảm bảo an toàn an ninh trật tự.

+ Cổng, biển trường: có đầy đủ theo yêu cầu.

- Trường THCS&THPT Quảng Khê có 16 phòng học; 01 phòng Tin học; 01 phòng học tiếng Anh (chưa có thiết bị đồng bộ); 01 phòng thí nghiệm, thực hành Hoá học, 01 phòng thí nghiệm thực hành Sinh học; 01 phòng thực hành Vật lí, 01 thực hành Công nghệ; 01 phòng Âm nhạc(sử dụng phòng học thường), 01 phòng Mĩ thuật, 01 phòng KHTN, 01 đa chức năng(phòng máy chiếu dùng chung chưa mua sắm thiết bị), 01 phòng thiết bị giáo dục (sử dụng phòng học).

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học: đã tiến hành mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học và đã từng bước đáp ứng được nhu cầu thực hiện chương trình giáo dục trong năm học 2025-2026.

5. Học sinh

- Số lớp 16 lớp, với tổng số 542 học sinh (trong đó bậc THCS có: 223 học sinh, bậc THPT có: 542 học sinh).

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC 2 BUỔI/NGÀY

Tổ chức, thực hiện dạy học 2 buổi/ngày thời gian, thời khóa biểu học tập tối thiểu 5 ngày/tuần, tối đa là 11 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút.

1. Buổi 1:

- Nội dung tổ chức dạy học các môn học, chuyên đề học tập, hoạt động giáo dục.

- Tổ chức 6 buổi học/tuần (từ thứ 2 đến thứ 6 hoặc thứ 7 hàng tuần), 5 tiết học/1 buổi, mỗi tiết 45 phút.

- Phân phối số tiết/môn/lớp/mỗi học kỳ (thực hiện theo kế hoạch giáo dục của nhà trường)

- Tổ chức sinh hoạt dưới cờ 1 lần/tuần vào sáng thứ 2 hàng tuần.

2. Buổi 2

- Hình thức, nội dung tổ chức dạy học buổi 2: Không quá 5 buổi/tuần, 2 tiết/buổi, mỗi buổi 45 phút.

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp, trải nghiệm: Tổ chức dạy học 2 tiết/ 1 buổi, xếp thời khóa biểu linh hoạt vào các buổi chiều trong tuần (2 tiết/buổi, 1 tuần không quá 4 buổi, học theo chủ đề của các khối lớp)

- Giáo dục địa phương (*dự kiến thực hiện*):

- + Bậc THCS: tổ chức học buổi 2 đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8, lớp 9.

- + Bậc THPT: Học kỳ 1 tổ chức học buổi 2 với lớp 11, 12 (lớp 10 học buổi 1); học kỳ 2 tổ chức học buổi 2 với lớp 10 (lớp 11, 12 học buổi 1)

- Các nội dung bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông; phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật;...(theo *Phụ lục đính kèm*).

- Các hoạt động giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, tư vấn hướng nghiệp, hoạt động tình nguyện; giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI) (có lịch cho từng nội dung khi tổ chức).

Tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ: tiếng Anh, thể thao, văn hóa, nghệ thuật, truyền thông và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,...

- Việc bố trí, sắp xếp thời gian, thời khóa biểu, nội dung dạy học linh hoạt trong từng thời điểm để đảm bảo triển khai phù hợp với các kế hoạch dạy học của nhà trường, kế hoạch chuyên môn của Sở GD&ĐT, của Bộ GD&ĐT...

- Tổ chức hoạt động tập huấn, bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học, quản trị nhà trường, sinh hoạt chuyên môn cụm, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), tham gia các cuộc thi cấp trường, cấp tỉnh...đối với giáo viên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường:

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai kế hoạch đến giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh.

- Tổ chức khảo sát, cho học sinh đăng ký nhu cầu học tập của học sinh ở buổi 2 trước khi bắt đầu năm học mới để có phương án tổ chức các nội dung giáo dục đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Công khai kế hoạch, nội dung, thời khóa biểu dạy học 2 buổi/ngày đối với học sinh, cha mẹ học sinh và trên trang thông tin của nhà trường; tổ chức truyền thông để học sinh, cha mẹ học sinh và các lực lượng xã hội hiểu, đồng thuận với việc thực hiện các quy định dạy học 2 buổi/ngày; thực hiện trách nhiệm giải trình với cơ quan quản lý, các lực lượng xã hội khi được yêu cầu.

- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, chỉ đạo thực hiện, điều chỉnh kế hoạch để đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đúng quy định.

- Tổ chức lấy ý kiến phản hồi về việc thực hiện dạy học 2 buổi/ngày để điều chỉnh cho phù hợp.

- Đánh giá rút kinh nghiệm sau mỗi học kỳ tổ chức dạy học.

2. Tổ chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch dạy học cho các môn học, phân công giáo viên dạy học bảo đảm phù hợp với năng lực của giáo viên, đúng, đủ theo quy định mỗi môn học, hoạt động giáo dục.

3. Đoàn thanh niên

- Phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm, phong trào, hỗ trợ-tư vấn tâm lý học sinh...

4. Tổ Văn phòng

- Chuẩn bị bảo đảm đủ cơ sở vật chất, thiết bị để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 của trường THCS&THPT Quảng Khê./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (Phòng GDTrH) (báo cáo);
- Phòng VHXX xã Đồng Phúc (báo cáo)
- BGH (triển khai, giám sát thực hiện);
- Các tổ chuyên môn, các tổ chức (thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Dương Lâm Thái

NỘI DUNG/SỐ TIẾT/SỐ LỚP/DẠY HỌC BUỔI 2
(Dự kiến thực hiện)

Stt	Nội dung thực hiện	Lớp	Số lớp thực hiện	Số tiết	Tổng số tiết	Dự kiến thời gian thực hiện
1	Ôn tập cho học sinh có kết quả học tập chưa đạt môn Toán	6	1	12	12	Thực hiện 6 tiết/kỳ
		7	1	12	12	
		8	1	12	12	
		9	1	12	12	
		10	1	12	12	
		11	1	12	12	
2	Ôn tập cho học sinh có kết quả học tập chưa đạt môn Ngữ văn	6	1	12	12	Thực hiện 6 tiết/kỳ
		7	1	12	12	
		8	1	12	12	
		9	1	12	12	
		10	1	12	12	
		11	1	12	12	
3	Ôn tập cho học sinh có kết quả học tập chưa đạt môn tiếng Anh	6	1	12	12	Thực hiện 6 tiết/kỳ
		7	1	12	12	
		8	1	12	12	
		9	1	12	12	
		10	1	12	12	
		11	1	12	12	
4	Củng cố kiến thức các môn học chính khóa (dự kiến 3 môn)	6	2	12	24	Thực hiện 4 tiết/môn/ kỳ
		7	2	12	24	
		8	2	12	24	
		9	2	12	24	
		10	2	12	24	
		11	2	12	24	
5	Hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi KHKT	10	1	30	30	Tháng 10/2025 đến 12/2025 (trước khi tổ chức thi cấp tỉnh)
		11	1	30	30	
6	Huân luyện tham gia Hội thi GDQP-AN		1	12	12	Tháng 11/2025 đến 02/2026 (trước khi tổ chức thi cấp tỉnh)
7	Bồi dưỡng học sinh giỏi cấp tỉnh	9	1	30	30	Từ tháng 11/2025 đến tháng 03/2026 (trước thời điểm tổ chức thi cấp tỉnh)
		10	1	30	30	
		11	1	30	30	
		12	1	30	30	Từ tháng 9/2025 đến tháng 11/2025 (trước thời điểm tổ chức thi)

						cấp tỉnh)
8	Ôn tập cho học sinh dự thi tuyển sinh 2026	9	2	46	92	Tháng 11/2025 đến tháng 6/2026 (trước thời điểm thi theo lịch của Sở GD&ĐT
9	Ôn thi TN THPT 2026 môn Toán	12	2	60	120	Thực hiện từ tháng 9/2025 đến tháng 6/2026 (trước ngày 11/6/2026)
	Ôn thi TN THPT 2026 môn Ngữ văn	12	2	60	120	
	Ôn thi TN THPT 2026 môn Lịch sử	12	1	60	60	
	Ôn thi TN THPT 2026 môn Địa lí	12	2	60	120	
	Ôn thi TN THPT 2026 môn GD KT&PL	12	2	60	120	
	Ôn thi TN THPT 2026 môn Công nghệ (NN)	12	1	40	40	
10	Bổ trợ kĩ năng sử dụng máy tính cầm tay	6	2	4	8	Thực hiện trong tháng 10/2025
		7	2	4	8	
		8	2	4	8	
		9	2	4	8	
		10	2	4	8	
		11	2	4	8	
11	Giáo dục văn hoá đọc	6	2	4	8	Thực hiện 2 tiết/ học kỳ
		7	2	4	8	
		8	2	4	8	
		9	2	4	8	
		10	2	4	8	
		11	2	4	8	
		12	2	4	8	
TỔNG			75	918	1328	